

Bản án số 03/2020/HS-ST
Ngày 25-02-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Vũ Mạnh Đức

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Đạo

Ông Dương Đình Duy

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Hiệt - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 02 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 04/2020/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2020; theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 02 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Triệu Thị P, sinh ngày 14-11-1963; tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Tiến V và bà Đặng Thị N1; chồng Triệu Sinh T; con: Có 05 người con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 14/9/2001, bị Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 3 (ba) năm tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 05/10/2007, được hưởng thời hiệu thi hành án, không phải chấp hành bản án theo thông báo số 01/TB-TA ngày 05/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19/8/2019 đến nay. Có mặt.

2. Triệu Sinh T, sinh ngày 25-4-1963; tại xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng

Son; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Nho T và bà Đặng Thị N2; vợ Triệu Thị P; con: Có 05 người con, con lớn sinh năm 1989, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 19/8/2019 đến nay. Có mặt.

+ Người bào chữa cho các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T là ông Lương Văn C, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Đặng Thị C, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Anh Phạm Văn P, sinh năm 1978.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

+ Người làm chứng:

1. Anh Vy Văn T, sinh năm 1974.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Triệu Sinh T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

3. Anh Triệu Sinh Đ, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Hữ X, sinh năm 1960.

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

5. Anh Đặng Hữu T, sinh năm 1970.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

+ Người chứng kiến:

Ông Triệu Nho T, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút, ngày 19/8/2019 tổ công tác Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn phối hợp với Công an xã T, huyện Bắc, tỉnh Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn xã T, huyện B đã phát hiện bắt quả tang Triệu Thị P, sinh năm 1963, trú tại thôn L, xã T đang có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Triệu Sinh T, sinh năm 1977, trú tại Thôn L, xã T, huyện B. Quá trình bắt giữ Triệu Thị P bỏ chạy ra đến cửa bếp thì ném 01 (một) bọc nilon màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma

túy và 01 (một) gói giấy màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine xuống đất nên bị Công an thu giữ. Tiến hành kiểm tra trên người Triệu Sinh T phát hiện trong túi quần đằng trước bên trái đang mặc của có 02 (hai) gói nhỏ bằng giấy bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, Triệu Sinh T khai nhận đây là chất ma túy Heroine Triệu vừa mua với Triệu Thị P với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Triệu Thị P phát hiện và thu giữ trên đỉnh màn mắc ở giường ngủ giữa nhà có 03 (ba) gói nhỏ bằng giấy màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine cùng số tiền 1.350.000 đồng (Một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

Qua đấu tranh khai thác ban đầu Triệu Thị P khai nhận sau khi bàn bạc với chồng là Triệu Sinh T, sinh năm 1963, trú tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; ngày 13/8/2019 Triệu Thị P mua ma túy Heroine về chia nhỏ để bán lại cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ niêm phong vật chứng, đưa người cùng vật chứng về Công an huyện B để làm rõ.

Tại Cơ quan điều tra Triệu Thị P và Triệu Sinh T khai nhận như sau:

Ngày 11/8/2019, Triệu Thị P nói với chồng là Triệu Sinh T sẽ đi lấy ma túy về để thuê người chở ngô cho vì nhà còn hai sào ngô chưa thu hoạch, nghe vợ nói vậy Triệu Sinh T nói *“Làm thì phải chắc chắn cẩn thận đấy, không là chết người đấy”*, nghe chồng nói vậy ngày 13/8/2019, Triệu Thị P mua ma túy Heroine về chia ra thành nhiều gói nhỏ. Khoảng 11 giờ cùng ngày khi Triệu Thị P đang ở nhà chia nhỏ ma túy thì Triệu Sinh T đi chơi về, thấy chồng về nhà Triệu Thị P nói *“Ngô thì chưa bẻ được, bây giờ bán ma túy đi để lấy vốn thôi”*, nghe Triệu Thị P nói vậy Triệu Sinh T trả lời *“Làm thì phải cẩn thận đấy, không là chết người đấy”*. Sau khi chia xong ma túy Triệu Thị P nói với Triệu Sinh T là mỗi gói nhỏ ma túy Heroine bán với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), tiền bán ma túy để trên đỉnh màn nơi cất giấu ma túy.

Khoảng 10 giờ ngày 19/8/2019, Triệu Thị P đang ở nhà cùng chồng là Triệu Sinh T tại Thôn L, xã T, huyện B thì có Triệu Sinh T là người ở cùng thôn đến nhà và nói với Triệu Thị P *“còn không thì để cho thêm 02 (hai) cái”* (ý nói là còn ma túy không thì để cho 02 (hai) gói), rồi đưa cho Triệu Thị P số tiền 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Triệu Thị P cầm lấy tiền và đi vào buồng ngủ của hai vợ chồng lấy 02 (hai) gói ma túy để ở trong một chiếc lọ trên đỉnh màn ngủ mang ra đưa cho Triệu Sinh T, khi nhận được Ma túy Heroin Triệu Sinh T cầm lấy và cất vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc. Ngay sau đó thì bị lực lượng Công an huyện B bắt quả tang như đã nêu trên.

Để có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật ngày 20/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 47/CQ-CSĐT đối với vật chứng thu giữ của Triệu Thị P và Triệu Sinh T. Tại bản kết luận giám định số: 309/KL-PC09 ngày 22/8/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

- Chất bột màu trắng đựng trong 02 (hai) gói giấy, trong phong bì thư gửi giám định ghi "**Vật chứng thu giữ của Triệu Sinh T**" đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng **0,045 gam** (đã trừ bì).

- Cục chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) túi nilon màu trắng và chất bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bằng bì cát tông màu xanh, trong phong bì thư ghi "**Vật chứng thu giữ bắt quả tang Triệu Thị P**" đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng **0,637 gam** (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng đựng trong 03 (ba) gói giấy, niêm phong trong phong bì thư ghi "**Vật chứng thu giữ khám xét**" đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng **0,057 gam** (đã trừ bì).

Với kết quả như trên ngày 22/8/2019 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can và ra lệnh tạm giam đối với bị can Triệu Thị P, bị can Triệu Sinh T về tội Mua bán trái phép chất ma túy để điều tra xử lý theo quy định của pháp luật.

Qua điều tra mở rộng vụ án, Cơ quan CSĐT Công an huyện B còn xác định được ngoài hành vi phạm tội như đã nêu trên trước đó Triệu Thị P và Triệu Sinh T còn nhiều lần bán trái phép chất ma túy cho các đối tượng khác cụ thể như sau:

Lần 1: Khoảng 17 giờ ngày 14/8/2019 Vy Văn T, sinh năm 1974, trú tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến nhà gặp Triệu Sinh T và nói "Còn ma túy không, bán cho em một cái", vì không biết nhà còn ma túy không, nên Triệu Sinh T trả lời "Tôi không biết, hỏi vợ tôi đấy". Nghe Triệu Sinh T nói vậy Vy Văn T đi xuống bếp gặp Triệu Thị P và nói "Bán cho em một cái" (ý nói là bán cho Vy Văn T một gói ma túy Heroine), Triệu Thị P đồng ý và đi vào buồng ngủ của hai vợ chồng lấy 01 (một) gói ma túy Heroine để ở trong một chiếc lọ trên màn ngủ mang ra đưa cho Vy Văn T, lấy được ma túy Vy Văn T đi ra bàn ngồi uống nước cùng Triệu Sinh T rồi đưa cho Triệu Sinh T số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) và nói "Đây là tiền vừa lấy một cái với chị, anh cầm lấy đưa cho chị nhé"; nói xong Vy Văn T ra về. Sau khi Vy Văn T đi về, Triệu Sinh T gọi vợ lên rồi nói "Tiền Thoại đưa để ở trên bàn, mày mang đi cất đi", nghe chồng nói vậy Triệu Thị P cầm lấy tiền mang vào buồng ngủ cất ở trên đỉnh màn nơi cất giấu ma túy.

Lần 2: Khoảng 07 giờ ngày 16/8/2019 trước khi đi làm cỏ ngô Triệu Thị P nói với Triệu Sinh T "Trên màn còn mấy cái nữa, ai đến mua thì bán cho để lấy vốn", khoảng 9 giờ cùng ngày Triệu Sinh T, sinh năm 1977, trú cùng thôn đến nhà và nói với Triệu Sinh T "bán cho em một cái" (ý nói là bán cho Triệu Sinh T một gói ma túy Heroine) T đồng ý rồi Triệu Sinh T đưa cho Triệu Sinh T số tiền 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), Triệu Sinh T cầm lấy tiền và đi vào trong buồng ngủ của hai vợ chồng lấy 01 (một) gói ma túy Heroine để ở trong một chiếc lọ trên màn ngủ mang ra đưa cho Triệu Sinh T. Sau khi mua được ma túy Triệu Sinh T mang đi sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/8/2019 Triệu Sinh Đ, sinh năm 1980, trú tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến nhà gặp Triệu Sinh T

và nói “*Có còn thuốc phiện không,*”, vì không biết nhà còn ma túy không nên Triệu Sinh T trả lời “*Tôi không biết, đi hỏi chị mày đây*”. Nghe Triệu Sinh T nói vậy Triệu Sinh Đ đi xuống bếp gặp Triệu Thị P và nói “*Còn hàng không lấy cho em 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng)*” (ý nói là bán cho Triệu Sinh Đ (năm mươi nghìn đồng chất ma túy Heroine), Triệu Thị P đồng ý cầm lấy 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) từ Triệu Sinh Đ và đi vào buồng ngủ của hai vợ chồng lấy 01 (một) gói ma túy Heroine để ở trong một chiếc lọ trên màn ngủ chia ra làm hai gói rồi mang một gói ra đưa cho Triệu Sinh Đ, mua được ma túy Triệu Sinh Đ mang đi và sử dụng hết.

Bản Cáo trạng số: 02/CT-VKS ngày 20/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quan điểm như trong bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; tuyên bố các bị cáo Triệu Thị P, bị cáo Triệu Sinh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy, đề nghị mức án đối với Triệu Thị P từ 08 đến 09 năm tù giam; đề nghị mức án đối với Triệu Sinh T từ 07 đến 08 năm tù giam.

Đề nghị không áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu huỷ số ma túy Heroine thu giữ tại nhà bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T và số ma túy thu giữ trên người Triệu Sinh T; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm nghìn đồng) trong tổng số tiền 1.350.000 (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ tại nhà các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T do phạm tội mà có. Tuyên trả cho các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T 900.000 đồng (chín trăm nghìn đồng) là số tiền không liên quan đến hành vi phạm tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, của Cơ quan điều tra Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn và của Kiểm sát viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo xuất trình tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành

tổ tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Bị cáo Triệu Thị P đã bàn bạc với chồng là bị cáo Triệu Sinh T bán lại chất ma túy Heroine cho các con nghiện để kiếm lời. Lần thứ nhất khoảng 17 giờ ngày 14/8/2019 tại nhà của mình bị cáo Triệu Thị P bán cho Vy Văn T, sinh năm 1974, trú tại Thôn M, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) gói nhỏ chất ma túy heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng), trong lần bán này bị cáo Triệu Sinh T là người trực tiếp nhận tiền từ Vy Văn T. Lần thứ hai khoảng 07 giờ ngày 16/8/2019 tại nhà của mình bị cáo Triệu Sinh T bán cho Triệu Sinh T, sinh năm 1977, trú cùng thôn 01 (một) gói nhỏ chất ma túy Heroine với giá 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Lần thứ ba khoảng 9 giờ 30 phút ngày 19/8/2019 tại nhà của mình bị cáo Triệu Thị P bán cho Triệu Sinh Đ, sinh năm 1980, trú tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn ½ (một phần hai) gói nhỏ chất ma túy Heroine với giá 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng). Lần thứ tư khoảng 10 giờ ngày 19/8/2019 tại nhà của mình bị cáo Triệu Thị P tiếp tục bán cho Triệu Sinh T 02 (hai) gói nhỏ chất ma túy Heroine với giá 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng). Chất bột màu trắng thu giữ khi bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tại nhà của bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T; qua giám định đều là chất ma túy Heroin có tổng khối lượng 0,739 gam (đã trừ bì).

[3] Như vậy có đủ căn cứ kết luận các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo Triệu Thị P và Triệu Sinh T gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý độc quyền của Nhà nước về chất gây nghiện ma túy Heroine; như vậy cần phải xử các bị cáo một mức án nghiêm khắc, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có đồng phạm, nhưng là đồng phạm giải đơn, các bị cáo đều là người trực tiếp hành vi phạm tội hơn nữa các bị cáo là vợ chồng với nhau. Để có một bản án đúng người, đúng tội và đúng với hành vi của từng bị cáo cần cá thể hóa tính chất, mức độ, nhân thân của từng bị cáo.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo đều là người khỏe mạnh, có thể chất phát triển bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy Heroine là vi phạm pháp luật; do muốn kiếm lời từ việc bán ma túy Heroine các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T không có. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là tình tiết giảm nhẹ cho các bị

cáo; các bị cáo là người dân tộc thiểu số (dân tộc Dao) sinh sống tại vùng đặc biệt khó khăn của huyện B, tỉnh Lạng Sơn, các bị cáo thuộc hộ nghèo có giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước; vì vậy cho các bị cáo hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo tốt. Bị cáo Triệu Sinh T là người có nhân thân tốt; đối với bị cáo Triệu Thị P tuy được coi là chưa có tiền án, tiền sự; nhưng ngày 14/9/2001, bị Tòa án nhân dân huyện văn Quan, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 3 (ba) năm tù giam về Tội mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 05/10/2007, được hưởng thời hiệu thi hành án, không phải chấp hành bản án theo thông báo số 01/TB-TA ngày 05/10/2007 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trong vụ án này bị cáo Triệu Thị P được đánh giá là người có vai trò chính, quan trọng hơn bị cáo Triệu Sinh T. Vì vậy khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ đánh giá những tình tiết này đối với bị cáo.

[7] Đối với nguồn gốc số ma túy Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn thu giữ khi bắt quả tang và khám xét khẩn cấp nhà bị cáo Triệu Thị P. Bị cáo Triệu Thị P khai khoảng 10 giờ ngày 13/8/2019, Phạm Văn P, sinh năm 1978 và Đặng Thị C, sinh năm 1974 cùng trú tại Thôn L, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn đến nhà đưa cho bị cáo Triệu Thị P một gói nilon màu trắng bên trong có cục chất ma túy Heroine và nói gói ma túy Heroine đó trị giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) khi nào bán hết thì trả tiền gốc cho Đặng Thị C còn tiền lãi thì chia đều cho mỗi người. Căn cứ lời khai của Bị cáo Triệu Thị P, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã tiến hành triệu tập và lấy lời khai của Đặng Thị C và Phạm Văn P; nhưng Phạm Văn P và Đặng Thị C không thừa nhận việc mang ma túy đến nhà bị cáo Triệu Thị P. Cơ quan điều tra Công an huyện B đã tiến hành đối chất giữa bị cáo Triệu Thị P với Phạm Văn P và Đặng Thị C nhưng không có kết quả. Còn bị cáo Triệu Thị P khai nhận khi Phạm Văn P và Đặng Thị C đến nhà đưa ma túy không có ai ở nhà, không có ai chứng kiến. Vì vậy không đủ căn cứ để xử lý đối với Phạm Văn P và Đặng Thị C trong vụ án này. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[8] Đối với Triệu Sinh T, Triệu Sinh Đ và Vy Văn T là các đối tượng nghiện ma túy đã có hành vi mua trái phép chất ma túy với bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T mục đích đem về sử dụng, khi bị bắt đã thành khẩn khai báo, hợp tác với cơ quan điều tra, xét mức độ vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đồng thời lập hồ sơ người nghiện chuyển giao cho Công an xã nơi đối tượng cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục. Như vậy là đúng quy định của pháp luật.

[9] Về tang vật của vụ án:

[10] 01 (một) phong bì thư niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ của Triệu Sinh T”; 01 (một) phong bì thư niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ bắt quả tang của Triệu Thị P”; 01 (một) phong bì thư niêm

phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ khám xét” các phong bì thư trên bên trong có chứa chất ma túy Heroine là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

[11] 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi “thu giữ khám xét số tiền 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng)”. Trong đó có 450.000 đồng là số tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước. Số tiền 900.000 đồng còn lại là tiền của các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T không liên quan đến hành vi phạm tội, cần tuyên trả cho các bị cáo.

[12] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng; nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

[13] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi của các bị cáo. Hội đồng xét xử xem xét quyết định.

[14] Người bào chữa cho các bị cáo không có ý kiến tranh luận; đồng ý với lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về Điều, Khoản và tội danh của các bị cáo. Người bào chữa chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để có mức hình phạt dưới mức Đại diện viện kiểm sát đề nghị.

[15] Các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đồng ý với luận tội của Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, các bị cáo xin với Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm được trở về đoàn tụ cùng gia đình và hòa nhập với xã hội.

[16] Những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, đề nghị.

[17] Trong quá trình điều tra, truy tố; Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

[18] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

I. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Triệu Thị P 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2019.

Xử phạt bị cáo Triệu Sinh T 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 19/8/2019.

II. Về tang vật của vụ án:

+ Áp dụng điểm a, điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ của Triệu Sinh T”; 01 (một) phong bì thư niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ bắt quả tang của Triệu Thị P”; 01 (một) phong bì thư niêm phong bên ngoài ghi “vật chứng thu giữ khám xét” các phong bì thư trên bên trong có chứa chất ma túy Heroine.

Tuyên tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 450.000 đồng (bốn trăm năm mươi nghìn đồng) và tuyên trả cho các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T số tiền 900.000 (chín trăm nghìn đồng). Trong tổng số 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ khi khám xét tại nhà các bị cáo.

(Vật chứng và số tiền trên hiện đang được lưu giữ tại kho của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).

III. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Triệu Thị P và bị cáo Triệu Sinh T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Tòa báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Người có QL&NV liên quan;
- Lưu: Toà; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Đức